

Số: 68/2018/QĐST-VHNGĐ

Kiến Xương, ngày 10 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2018/TLST-VHNGĐ, ngày 17/4/2018 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, giữa các đương sự:

+ Người yêu cầu:

- Anh Bùi Mạnh H - sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn D, xã Tr, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Chị Đỗ Thị N - sinh năm 1994;

HKTT: Thôn D, xã Tr, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Mạnh H và chị Đỗ Thị N.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh Bùi Mạnh H và chị Đỗ Thị N có 01 con chung là Bùi Như Q - sinh ngày 06/5/2012. Anh H trực tiếp nuôi dưỡng con, chị N cấp dưỡng cho con 1.000.000đ(một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5 năm 2018 đến khi con đủ 18 tuổi. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung: Anh H và chị N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000998 ngày 17/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Anh H đã nộp xong lệ phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án (theo quy định tại Điều 26 Luật thi hành án dân sự); cụ thể như sau: *Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi Cục THADS h.Kiến Xương;
- UBND xã Tr;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Minh Đức